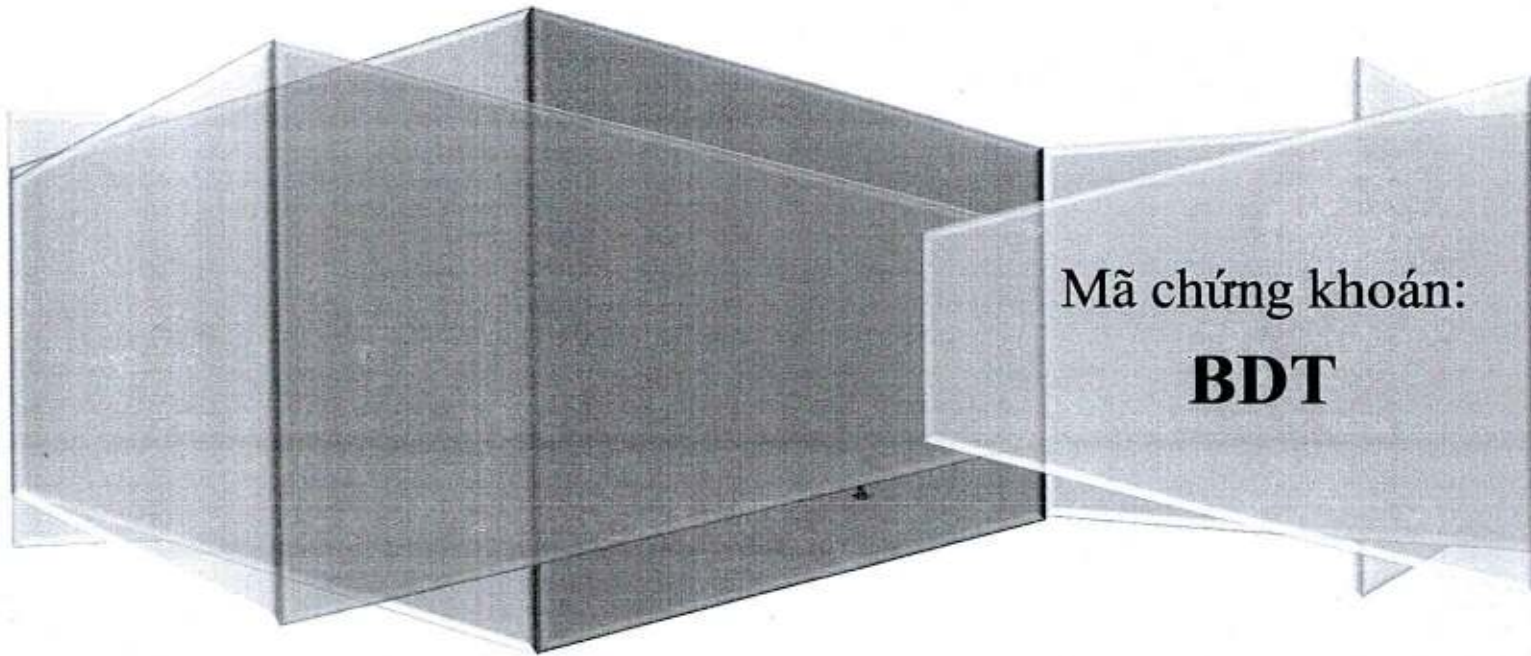


CÔNG TY
CỔ PHẦN
XÂY LẬP VÀ
VẬT LIỆU
XÂY DỰNG
ĐỒNG
THÁP

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG
ĐỒNG THÁP
DN: C=VN, S=ĐỒNG THÁP, L=Thành
Phủ Cao Lãnh, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG
ĐỒNG THÁP,
OID.0.9.2342.18200300.100.1.1=
MST:1400101336
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.04.10 09:45:16+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025



Mã chứng khoán:
BDT

Tháng 4 năm 2026

MỤC LỤC

I	THÔNG TIN CHUNG	
	1. Thông tin khái quát	1
	2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	2
	3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	2
	4. Định hướng phát triển	4
	5. Các rủi ro	10
II	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	
	1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	10
	2. Tổ chức và nhân sự	11
	3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	12
	4. Tình hình tài chính	14
	5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	15
	6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	16
III	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	
	1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	18
	2. Tình hình tài chính (theo Báo cáo tài chính hợp nhất)	18
	3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	19
	4. Kế hoạch phát triển	20
IV	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
	1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	21
	2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty	21
	3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	22
V	QUẢN TRỊ CÔNG TY	
	1. Hội đồng quản trị	23
	2. Ban Kiểm soát	24
	3. Các giao dịch, thù lao và lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát	25
	4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty	26
VI	BÁO CÁO TÀI CHÍNH	
	1. Ý kiến kiểm toán	27
	2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	27

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ
VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 45 /BC-BMC

Đồng Tháp, ngày 10 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO Thường niên năm 2025

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

PHẦN I - THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp
- Logo Công ty:



- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400101396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 09/07/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 05/08/2025.

THÔNG TIN NIÊM YẾT

- Mã cổ phiếu: **BDT**
- Sàn giao dịch: **UPCoM**
- Vốn điều lệ: 386.000.000.000 đồng
- Vốn chủ sở hữu: 386.000.000.000 đồng

THÔNG TIN LIÊN HỆ

- Trụ sở chính: Số 03 Tôn Đức Thắng, phường Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Số điện thoại: 0277.3858959 - 3852998
- Số fax: 02773.852751
- Website: www.dongthapbmc.vn

- Quá trình hình thành và phát triển

+ **Năm 1992:** Công ty Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số 131/QĐ.TL ngày 09/12/1992 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp,

trên cơ sở hợp nhất các Đơn vị thuộc Sở Xây Dựng tỉnh Đồng Tháp gồm: Công ty dịch vụ Khai thác cát sông và San lấp mặt bằng, Công ty Cung ứng VLXD, Công ty Khảo sát Thiết kế và Xây dựng, Xí nghiệp Sản xuất VLXD. Công ty chính thức bắt đầu hoạt động ngày 01/01/1993, vốn Điều lệ tương đương 1,2 tỷ đồng.

+ **Năm 2007:** Công ty Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 80/QĐ-UBND-TL ngày 25/06/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

+ **Năm 2010:** Chuyển Công ty mẹ - Công ty Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp thành Công ty TNHH MTV Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 79/QĐ-UBND-TL ngày 29/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

+ **Ngày 01/08/2016,** thực hiện theo chủ trương chung của Chính phủ về cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, UBND tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Quyết định số 880/QĐ-UBND-HC về phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp thành Công ty Cổ phần.

+ **Ngày 07/11/2016,** Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần với vốn điều lệ là 386.000.000.000 đồng, theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400101396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 07 tháng 11 năm 2016.

+ **Tháng 02/2017,** Công ty trở thành Công ty đại chúng theo Công văn số 986/UBCK-GSDC ngày 24/02/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

+ **Ngày 06/09/2017,** cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp chính thức được giao dịch trên thị trường chứng khoán UPCoM.

Qua các giai đoạn chuyển đổi đến nay, Công ty luôn hoạt động có hiệu quả, chứng minh được năng lực và ngày càng nâng cao uy tín thương hiệu.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh chính

- Khai thác cát sông.
- Thi công xây dựng các công trình giao thông, dân dụng, san lấp mặt bằng.
- Kinh doanh bất động sản, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp.
- Kinh doanh vật liệu xây dựng và các sản phẩm công bê tông ly tâm, bê tông tươi

Địa bàn kinh doanh

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty chủ yếu tập trung tại Phường Cao Lãnh và các xã phường khác thuộc tỉnh Đồng Tháp.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp đang áp dụng mô hình

quản trị theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, cụ thể: **Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.**

– Cơ cấu bộ máy quản lý:

+ **Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):** gồm tất cả các cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông có quyền biểu quyết theo quy định tại Điều lệ Công ty, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty.

+ **Hội đồng quản trị (HDQT):** do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, gồm 03 thành viên. Là cơ quan có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến định hướng phát triển và hoạt động SXKD của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ quyết định.

+ **Ban điều hành Công ty:** do HDQT bổ nhiệm bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HDQT và có quyền quyết định cao nhất về quản lý và điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty.

+ **Ban Kiểm soát (BKS):** do ĐHĐCĐ bầu ra, gồm 03 thành viên. Ban Kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

+ Các phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc Công ty: hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công dưới sự chỉ đạo, quản lý của Ban điều hành Công ty.

+ Các công ty con:

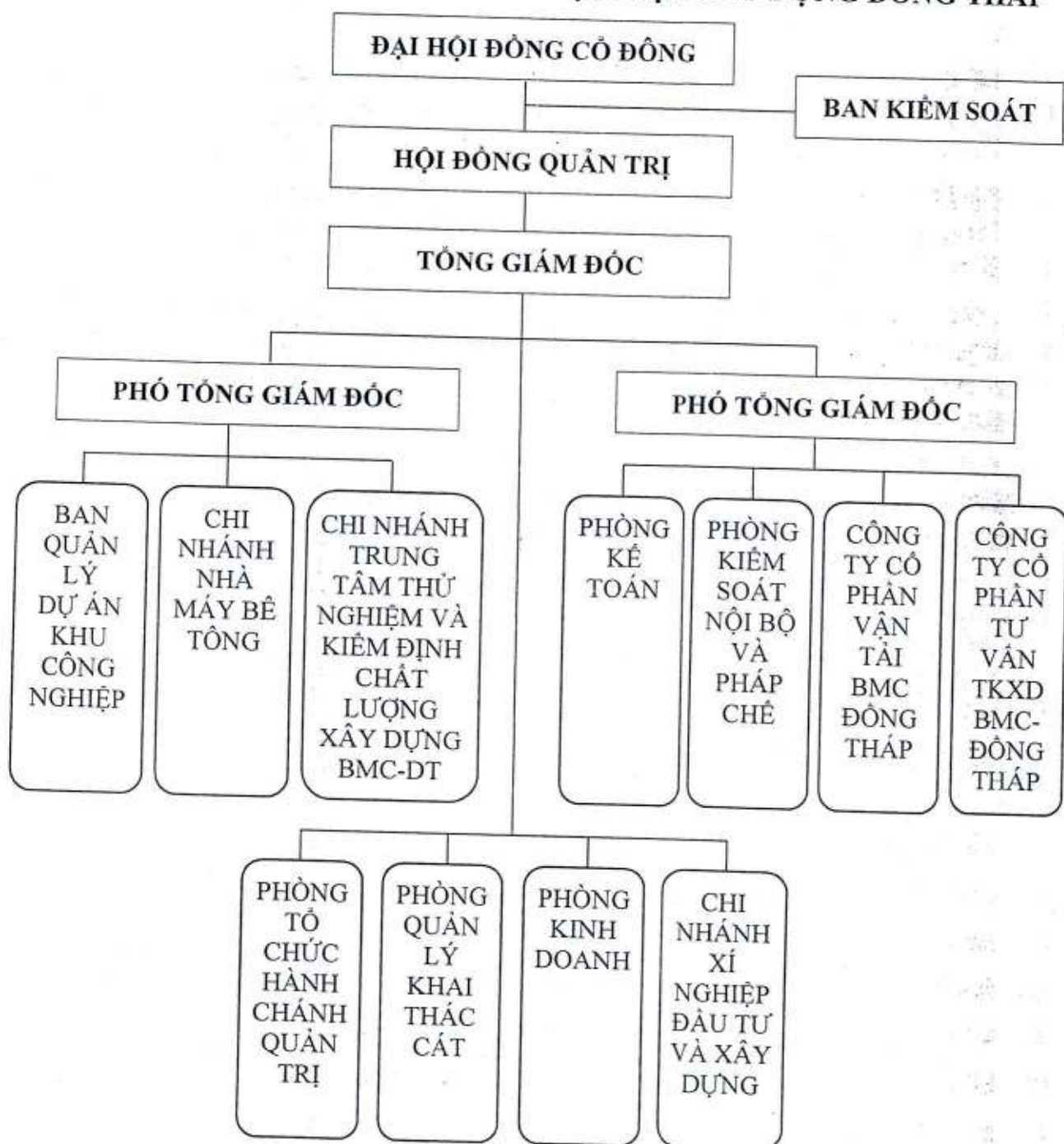
➤ **Công ty Cổ phần Vận tải BMC Đồng Tháp**

- Địa chỉ: Số 145 Trương Hán Siêu, Phường Mỹ Trà, Đồng Tháp.
- Lĩnh vực kinh doanh chính: kinh doanh VLXD và vận tải hàng hoá bằng đường thủy nội địa.
- Vốn điều lệ đăng ký: 18.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 9.180.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại công ty con: 51%

➤ **Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp**

- Địa chỉ: Số 166 Nguyễn Trãi, phường Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- Lĩnh vực kinh doanh chính: thực hiện các dịch vụ lập dự án đầu tư, tư vấn, thiết kế xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông và trang trí nội thất.
- Vốn điều lệ đăng ký: 4.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 2.717.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty con: 67,93%

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP



4. Định hướng phát triển

a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

– Khẳng định vị thế của Công ty là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh trong lĩnh vực thi công xây dựng các công trình giao thông, kinh doanh bất động sản và Khu công nghiệp. Coi trọng hiệu quả kinh tế, lấy chất lượng sản phẩm làm thước đo chủ yếu cho sự phát triển bền vững của Công ty. Đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động.

- Bảo đảm phát triển bền vững thông qua chính sách đầu tư có trọng điểm.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: phát triển các dự án bất động sản và các khu, cụm công nghiệp, gia tăng đầu tư để tạo nguồn thu ổn định cho doanh nghiệp nhằm góp phần xây dựng và phát triển các xã phường trong tỉnh Đồng Tháp trở thành một đô thị văn minh, hiện đại. Tập trung trọng điểm vào các dự án có tính thanh khoản tốt, có khả năng thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư nhằm mục tiêu mang lại lợi nhuận cao cho các nhà đầu tư và cổ đông.
- Thực hiện quản trị doanh nghiệp đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả. Thực hành tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả, năng suất, an toàn sản xuất gắn với bảo vệ môi trường, duy trì hệ thống quản lý ISO.
- Linh hoạt trong bố trí và sử dụng nguồn lực sao cho hiệu quả, chủ động trong từng giai đoạn. Phát huy tối đa nội lực, lấy phát triển nguồn nhân lực làm trọng tâm. Kiện toàn bộ máy tổ chức, xây dựng đội ngũ nhân sự kế thừa không những giỏi về chuyên môn mà còn năng động, nhiệt huyết để cùng với Công ty tạo ra những bước đột phá mới trong tương lai.
- Đảm bảo tăng trưởng ổn định và bền vững, không ngừng nâng cao uy tín, chất lượng sản phẩm và thương hiệu của Công ty. Đảm bảo mục tiêu trước mắt là phải “giảm lỗ, cắt lỗ”, chú trọng đầu tư cho các hoạt động chính, thực hiện tăng doanh thu nhưng không tăng lao động để giảm giá thành sản phẩm, tiết kiệm chi phí. Đồng thời, đề ra các giải pháp để từng bước củng cố và chấn chỉnh hoạt động kinh doanh then chốt nhằm giúp Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn về tài chính như hiện nay, đảm bảo thanh khoản, tránh ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng hoạt động ổn định, liên tục của Công ty. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Dựa trên chiến lược ngắn hạn để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và chuẩn bị tốt cho chiến lược phát triển trung và dài hạn. Công ty sẽ thực hiện xây dựng và định hướng lại các hoạt động sản xuất kinh doanh, trong đó: giảm doanh thu từ hoạt động khai thác cát và đẩy mạnh doanh thu từ các lĩnh vực khác, cụ thể:
 - Tiếp tục xây dựng Công ty theo mô hình kinh doanh đa ngành nghề, trong đó xác định lĩnh vực mũi nhọn của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bê tông đúc sẵn, bê tông tươi. Đầu tư nghiên cứu mở rộng thêm sản phẩm mới, mở rộng thị trường cung ứng sản phẩm ra các huyện, thị và các địa bàn lân cận.
 - Đối với lĩnh vực sản xuất và thi công bê tông nhựa nóng: đây là lĩnh vực trước đây Công ty đã thực hiện tốt ở rất nhiều công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, tỷ suất lợi nhuận của lĩnh vực này đạt tương đối cao, nhưng thời gian gần đây thì doanh thu của hoạt động này giảm dần. Do vậy, đây sẽ là trọng tâm để Công ty chú trọng trong quá trình tái cơ cấu. Phần đầu khôi phục doanh thu ở hoạt động này đạt hiệu quả như những năm trước đây.
 - Đối với lĩnh vực kinh doanh bất động sản: nghiên cứu đầu tư kinh doanh các sản phẩm bất động sản nhà, đất trong khu dân cư, khu đô thị. Tiếp tục chú trọng phát triển lĩnh vực thi công xây dựng các công trình giao thông.

- Đối với lĩnh vực thử nghiệm, kiểm định chất lượng và kinh doanh vật liệu xây dựng: Mục tiêu là sẽ tiếp tục củng cố, duy trì, đảm bảo lĩnh vực này kinh doanh ổn định và có lãi, phối hợp tốt với các bộ phận khác để đảm bảo không bị đứt gãy trong chuỗi cung ứng vật tư, dịch vụ cho hoạt động kinh doanh của các lĩnh vực khác trong toàn Công ty.

- Riêng với lĩnh vực khai thác cát, với tiềm lực sẵn có về trang thiết bị, nhân lực điều hành mỏ và lực lượng công nhân vận hành phương tiện nhiều kinh nghiệm, Công ty tiếp tục thực hiện gia công khai thác và tham gia đấu thầu các mỏ cát.

- Đối với lĩnh vực đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp: Kêu gọi, tìm kiếm Nhà đầu tư có nhu cầu thuê lại đất để đầu tư xây dựng nhà xưởng sản xuất kinh doanh tại các Khu, Cụm công nghiệp.

– Theo định hướng phát triển, trong giai đoạn 2026 - 2030 Công ty sẽ đầu tư thực hiện những dự án sau:

***Dự án Khu Công nghiệp Tân Kiều**

Được xây dựng trên địa bàn huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp với quy mô diện tích là 148,71 ha. Trong đó, đất xây dựng nhà máy và các công trình phụ trợ là 104,848 ha, chiếm 70,5% tổng diện tích Dự án. Thuận lợi về giao thông đường bộ và đường thủy, cách thành phố Hồ Chí Minh 80 km.

Trong năm 2025 Công ty đang thực hiện điều chỉnh cục bộ diện tích quy hoạch dự án và xin chủ trương của UBND Tỉnh cho Công ty được vay vốn thực hiện dự án, sau khi quy hoạch điều chỉnh và chủ trương vay vốn được phê duyệt Công ty sẽ phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án Thành phần 2 thuộc Dự án: Hạ tầng Khu công nghiệp Tân Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Công ty đã được Ngân hàng thẩm định xong và thông báo cấp vốn thực hiện cho các gói thầu còn lại của dự án. Tuy nhiên chủ sở hữu Công ty chưa có văn bản trả lời đồng ý cho Công ty vay vốn thực hiện dự án.

Công ty và các Sở, Ban, Ngành đã tìm kiếm gặp gỡ, trao đổi với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang (TICCO) và đã đi khảo sát để nghiên cứu góp vốn đầu tư cho dự án KCN Tân Kiều.

***Dự án Cụm công nghiệp Tân Lập:**

Dự án nằm trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp có quy mô hơn 49 ha, vốn đầu tư 315 tỷ đồng.

Dự án Cụm công nghiệp Tân Lập góp phần quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu cơ sở hạ tầng để thu hút các nhà đầu tư. Với nguồn nguyên liệu dồi dào và nguồn lao động sẵn có tại địa phương, Hiện dự án đã ký kết hợp đồng cho thuê đạt 49% diện tích. Phần đầu phủ đầy 100% diện tích trong năm 2027.

Hiện Công ty đang tiếp tục đầu tư xây dựng 2 modul xử lý nước thải công suất 1.100m³/ngày/đêm để đáp ứng yêu cầu cho thuê đất theo quy định.

– Để hoàn thành tốt mục tiêu đã đặt ra, Công ty đề ra những giải pháp sau:

Định hướng hoạt động kinh doanh:

Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế tại từng lĩnh vực hoạt động để đánh giá và thực hiện tái cơ cấu phù hợp, Công ty sẽ thực hiện phân công, sắp xếp lại lao động, bố trí phân công công việc một cách khoa học và hiệu quả hơn nhằm đảm bảo đạt được mục tiêu phát triển của Công ty. Chú trọng đầu tư cho các hoạt động chính, đề ra các giải pháp để từng bước củng cố và chấn chỉnh hoạt động kinh doanh, giảm giá thành sản phẩm, tiết kiệm chi phí giúp Công ty tăng doanh thu và tối ưu hóa lợi nhuận đạt được.

*** Lĩnh vực sản xuất kinh doanh bê tông tươi, sản phẩm bê tông đúc sẵn**

Công ty xác định đây là lĩnh vực, sản phẩm chủ chốt của Công ty trong giai đoạn ổn định và phát triển, uy tín về chất lượng sản phẩm và thương hiệu của Công ty trên thị trường đã có sẵn. Một số giải pháp cần quan tâm thực hiện như sau:

- Xây dựng lại cơ cấu giá thành công bê tông ly tâm, bê tông tươi và các sản phẩm bê tông đúc sẵn vừa đảm bảo hiệu quả, vừa có mức giá phù hợp với thị trường để có thể cạnh tranh với các đơn vị cùng ngành nghề trên cùng địa bàn. Cắt giảm các khoản chi phí không còn phù hợp trong khâu vận chuyển và thi công. Tổ chức sản xuất một cách hợp lý hơn nhằm không ngừng nâng cao năng suất lao động.

- Có cơ chế hợp tác với đối tác cùng ngành nghề để nâng cao năng lực. Phát triển thêm một số mặt hàng mới, mở rộng ngành hàng sản phẩm. Tăng cường công tác bán hàng, mối quan hệ nhằm tìm kiếm dự án cung cấp, nhất là việc quan tâm quảng bá sản phẩm mới là cọc bê tông ly tâm nhằm tạo uy tín trên thị trường và mang lại hiệu quả trong tương lai.

- Trước mắt, chú trọng phát triển sản phẩm cung cấp cho các đối tượng khách hàng là các cá nhân và đơn vị thi công các công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Từng bước tiến tới phát triển địa bàn cung cấp hàng hóa ra các huyện, thị khác của các tỉnh giáp ranh như Vĩnh Long, An Giang, ...

*** Lĩnh vực kinh doanh các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp**

- Nâng cao năng lực hoạt động của Ban Quản lý dự án Khu công nghiệp đảm bảo quản lý, kinh doanh có hiệu quả các khu, cụm công nghiệp thuộc quyền quản lý của Công ty để làm tiền đề tiến tới thành lập công ty con hoạt động chuyên sâu trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp khi có đủ điều kiện.

- Về việc thi công dự án Khu công nghiệp Tân Kiều: Công ty khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục cần thiết khi được thống nhất của UBND tỉnh về thực hiện vay vốn tại KCN Tân Kiều. Ngay sau khi được phê duyệt, Công ty sẽ nhanh chóng triển khai các bước để lựa chọn nhà thầu phù hợp với kế hoạch tiến độ đã được xây dựng một cách tối

ưu nhằm rút ngắn tối đa thời gian đầu tư xây dựng các gói thầu của dự án thành phần 2. Chủ động liên hệ với các nhà đầu tư tiềm năng và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để có thể ký kết hợp đồng cho thuê đất ngay sau khi đầu tư hoàn chỉnh.

- Sớm hoàn thành xây dựng 02 nhà máy xử lý nước thải tại Cụm công nghiệp Tân Lập để đảm bảo đủ điều kiện cho thuê phần diện tích còn lại theo đăng ký. Bổ sung ngành nghề để quảng bá thu hút đầu tư.

*** Lĩnh vực thi công xây dựng công trình giao thông và kinh doanh BĐS**

- Để có thể củng cố và chấn chỉnh lại hoạt động thi công xây dựng các công trình giao thông, giải pháp trước mắt là từng bước tham gia đấu thầu thi công các công trình nhỏ, thực hiện liên doanh, liên kết với các đơn vị khác để tham gia thi công các công trình lớn hơn để dần tích lũy lại năng lực.

- Đối với lĩnh vực sản xuất và thi công bê tông nhựa nóng: giải pháp cụ thể là tiếp tục nghiên cứu xây dựng lại mức giá thành chuẩn, hợp lý và cạnh tranh. Khi xây dựng giá thành không chỉ dựa trên định mức xây dựng mà có xem xét đến ý kiến của cán bộ vận hành trạm bê tông nhựa nóng, cán bộ tổ chức thi công.

- Đối với hoạt động kinh doanh bất động sản: hiện quỹ đất của lĩnh vực này đã hết, trong giai đoạn này Công ty sẽ không tăng quỹ đất cho hoạt động kinh doanh bất động sản mà sẽ thực hiện chuyển nhượng các bất động sản là hàng hóa còn lại để thu hồi vốn.

Trong thời gian tới khi tình hình tài chính ổn định, và thị trường khởi sắc, Công ty sẽ nghiên cứu, lựa chọn dự án phù hợp để triển khai thực hiện.

*** Lĩnh vực hoạt động gia công, khai thác cát**

- Tổ chức hoạt động khai thác từ Dự án 02 mỏ cát tại xã Long Khánh B, huyện Hồng Ngự và xã Tân Thuận Tây, TP Cao Lãnh được UBND tỉnh cấp phép khai thác cung cấp cho các công trình trọng điểm trong tỉnh đúng theo quy định. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, tuyệt đối không để xảy ra sai phạm. Theo dõi và báo cáo định kỳ hoặc ngay khi có phát sinh mới về Tổ điều phối nhằm tháo gỡ vướng mắc, đảm bảo khai thác hết công suất được giao trong năm.

- Tìm hiểu, tham mưu, lập các thủ tục để trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét cho Công ty được phép tham gia khai thác các mỏ cát khác để cung cấp cho các công trình, dự án có vốn đầu tư công trên địa bàn Tỉnh nếu có và tổ chức tham gia đấu giá quyền khai thác các mỏ cát ở các địa bàn trong và ngoài tỉnh.

- Thường xuyên theo dõi các biến động của thị trường nhằm xây dựng lại giá

thành gia công khai thác cát, định biên lại lao động vận hành cần cầu sao cho vừa đảm bảo đúng quy định pháp luật, vừa vận hành an toàn và hiệu quả, cắt giảm các chi phí không cần thiết để có mức giá cạnh tranh khi tham gia thực hiện gia công khai thác cát cho tất cả các Chủ đầu tư, nhà thầu thi công được giao mỏ cát theo cơ chế đặc thù cũng như cát sang mạn để sử dụng hết công suất của phương tiện và tạo việc làm cho người lao động.

*** Lĩnh vực kinh doanh VLXD, thử nghiệm và kiểm định chất lượng XD**

- Đối với các Cửa hàng kinh doanh VLXD: Tiếp tục củng cố hoạt động của các cửa hàng kinh doanh VLXD theo hướng tinh, gọn, nhẹ, từng bước giao các Cửa hàng chủ động trong việc mở rộng kinh doanh thêm các mặt hàng mới. Tập trung rà soát các mối quan hệ, đối tác lâu năm để tìm nguồn nhập hàng hóa ổn định, chất lượng và đa dạng chủng loại.

- Đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ thử nghiệm và kiểm định chất lượng xây dựng: xây dựng, sắp xếp lại một đội ngũ lao động phù hợp, đảm bảo đáp ứng yêu cầu công việc, năng động trong việc. Chủ động tiếp xúc với chủ đầu tư công trình, các đơn vị thi công, nhà thầu nhằm tìm kiếm khách hàng gia tăng sản lượng thực hiện.

c) Các mục tiêu phát triển bền vững:

- Công ty luôn xác định việc đảm bảo trách nhiệm với các vấn đề môi trường, con người và xã hội là cốt lõi cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Vì vậy, ngoài mục tiêu chính của Công ty là tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, Công ty luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội. Công ty đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải ở các khu công nghiệp do Công ty quản lý. Xây dựng quy trình thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt và rác thải công nghiệp đúng quy định, đảm bảo chất lượng vệ sinh môi trường.

- Thực hiện môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp, không xả thải ảnh hưởng đến môi trường sống, làm việc của cộng đồng dân cư. Trong quá trình thi công xây dựng luôn tuân theo các quy định hiện hành nhằm giảm thiểu tối đa tác hại tới môi trường. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức và bảo vệ môi trường cho toàn thể Cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát về an toàn lao động, an toàn giao thông. Chấp hành tốt các quy trình, quy phạm tiêu chuẩn kỹ thuật nhằm không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng do chủ quan gây ra

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc thân thiện, không ngừng cải thiện điều kiện việc làm và các chế độ phúc lợi cho người lao động – đây là yếu tố quan trọng đối với việc giữ chân người lao động và tạo niềm tin để người lao động gắn bó lâu dài với Công ty.

- Công ty luôn đảm bảo việc làm cho người lao động, ổn định và phát triển thu nhập,

an sinh xã hội, tham gia các phong trào từ thiện, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ các phong trào thể dục thể thao...như đóng góp cho quỹ khuyến học Nguyễn Sinh Sắc, xây nhà tình thương, nhà tình nghĩa theo chương trình mái ấm công đoàn, ủng hộ cho các quỹ từ thiện, ủng hộ vùng thiên tai, lũ lụt...

5. Các rủi ro:

– *Rủi ro từ các tác động của môi trường:* Biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, đặc biệt tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, làm thay đổi dòng chảy, gia tăng tình trạng sạt lở và ngập lụt. Những yếu tố này đã và đang ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

– *Rủi ro đến từ các đối thủ cạnh tranh trong công tác đấu thầu:* Trong lĩnh vực xây lắp, mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt. Bên cạnh các nhà thầu có năng lực, vẫn tồn tại các đơn vị cạnh tranh bằng cách giảm giá thiếu hợp lý, tiềm ẩn rủi ro về chất lượng công trình, gây áp lực lớn đến hiệu quả và uy tín của Công ty.

– *Rủi ro lãi vay:* Công ty có sử dụng vốn vay ngân hàng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Biến động lãi suất và thời điểm vay vốn có thể ảnh hưởng đến chi phí tài chính, từ đó tác động đến hiệu quả kinh doanh và tiến độ triển khai dự án.

– *Rủi ro về tai nạn lao động, phòng chống cháy nổ:* Hoạt động thi công xây dựng tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn lao động và cháy nổ. Nếu không được kiểm soát chặt chẽ, các sự cố có thể gây thiệt hại về người và tài sản, ảnh hưởng đến uy tín Công ty.

– *Rủi ro trong công tác mua sắm tài sản cố định:* Việc đầu tư máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất nếu không được tính toán hợp lý có thể dẫn đến hiệu quả sử dụng thấp, thời gian thu hồi vốn kéo dài, phát sinh hao mòn vô hình hoặc lãng phí nguồn lực.

– *Rủi ro thay đổi về chính sách, pháp luật:* Sự thay đổi trong cơ chế, chính sách của Nhà nước, đặc biệt liên quan đến đầu tư công, thuế và quản lý doanh nghiệp, có thể ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Công ty. Ngoài ra, việc sắp xếp, tái cấu trúc các đơn vị hành chính cũng có thể làm thay đổi môi trường kinh doanh và cơ hội đầu tư.

PHẦN II - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động. Tuy nhiên, với sự chủ động trong điều hành và linh hoạt trong chiến lược kinh doanh, Công ty đã duy trì được sự ổn định và từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động.

– Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025:

DVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Theo Báo cáo tài chính riêng	Theo Báo cáo tài chính Hợp nhất
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	211.217.033.003	227.680.480.961

2	Lợi nhuận trước thuế	8.364.563.929	10.877.993.215
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.972.701.687	8.869.237.315

Nguồn: Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán

– Tình hình thực hiện năm 2025 so với kế hoạch:

DVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	270.000.000.000	224.491.968.064	83,15%
2	Tổng chi phí	257.500.000.000	216.127.404.135	83,93%
3	Lợi nhuận trước thuế	12.500.000.000	8.364.563.929	66,92%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	12.500.000.000	6.972.701.687	55,78%
5	Cổ tức (% dự kiến chia)	-	-	

Nguồn: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán

Kết quả thực hiện năm 2025 chưa đạt kế hoạch đề ra, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 55,78%, phản ánh áp lực chi phí và điều kiện thị trường chưa thuận lợi.

– Tình hình thực hiện năm 2025 so với năm 2024:

DVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ tăng trưởng %
1	Tổng doanh thu	224.491.968.064	181.799.278.114	124%
2	Tổng chi phí	216.127.404.135	197.421.086.938	110%
3	Lợi nhuận trước thuế	8.364.563.929	-15.621.808.824	154%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.972.701.687	-14.545.046.661	148%

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã được kiểm toán

Lợi nhuận năm 2025 chuyển biến tích cực, từ trạng thái lỗ năm 2024 sang có lãi, với mức tăng trưởng lần lượt 154% (trước thuế) và 148% (sau thuế).

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành: (Số lượng cổ phiếu sở hữu của Ban điều hành căn cứ

– Danh sách Ban điều hành: (Số lượng cổ phiếu sở hữu của Ban điều hành căn cứ

2. Tổ chức và nhân sự

Lợi nhuận năm 2025 chuyển biến tích cực, từ trạng thái lỗ năm 2024 sang có lãi, với mức tăng tương lần lượt 154% (trước thuế) và 148% (sau thuế).

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã được kiểm toán

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ tăng tương %
1	Tổng doanh thu	224.491.968.064	181.799.278.114	124%
2	Tổng chi phí	216.127.404.135	197.421.086.938	110%
3	Lợi nhuận trước thuế	8.364.563.929	-15.621.808.824	154%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.972.701.687	-14.545.046.661	148%

ĐVT: Đồng

– Tình hình thực hiện năm 2025 so với năm 2024:

lợi.

Kết quả thực hiện năm 2025 chưa đạt kế hoạch đề ra, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 55,78%, phần ảnh hưởng chi phí và điều kiện thị trường chưa thuận

Nguồn: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	270.000.000.000	224.491.968.064	83,15%
2	Tổng chi phí	257.500.000.000	216.127.404.135	83,93%
3	Lợi nhuận trước thuế	12.500.000.000	8.364.563.929	66,92%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	12.500.000.000	6.972.701.687	55,78%
5	Cổ tức (% dự kiến chia)	-	-	-

ĐVT: Đồng

– Tình hình thực hiện năm 2025 so với kế hoạch:

Nguồn: Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán

2	Lợi nhuận trước thuế	8.364.563.929	10.877.993.215
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.972.701.687	8.869.237.315

- Đầu tư tài chính dài hạn: **11,66** tỷ đồng.
- Tình hình thực hiện các dự án: Dự án Khu công nghiệp Tân Kiều với giá trị đầu tư trên 1.000 tỷ đồng đã thi công hạng mục san lấp mặt bằng đạt 100% khối lượng. Giá trị thực hiện đến 31/12/2025 đạt hơn **461,898** tỷ đồng, các hạng mục khác đang chờ phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư và gia hạn thời gian thực hiện.

b) Các công ty con

❖ Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp:

DVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ thực hiện năm 2025 so với thực hiện năm 2024 (%)
1	Tổng doanh thu	3.461.074.441	4.121.407.464	84%
2	Lợi nhuận trước thuế	261.636.802	388.660.769	67%
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	208.309.442	310.164.205	67%
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	-	-	

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp đã kiểm toán

Kết quả hoạt động năm 2025 của Công ty CP Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp có xu hướng giảm so với năm 2024. Doanh thu đạt 84% so với năm trước, trong khi lợi nhuận trước thuế và sau thuế cùng đạt 67%, cho thấy hiệu quả hoạt động chưa cao, có thể do khối lượng công việc giảm hoặc chi phí tăng. Công ty cần có giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.

❖ Công ty Cổ phần Vận tải BMC Đồng Tháp

DVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ thực hiện năm 2025 so với thực hiện năm 2024 (%)
1	Tổng doanh thu	36.931.038.231	40.199.778.077	91,87%
2	Lợi nhuận trước thuế	2.340.494.753	1.606.412.838	145,70%
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.874.107.803	1.285.130.269	145,83%
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	7%	5%	140%

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Vận tải BMC Đồng Tháp đã kiểm toán

Trong năm 2025 lợi nhuận trước thuế đạt 2,34 tỷ đồng, tăng 45,70% so với năm trước; lợi nhuận sau thuế đạt 1,87 tỷ đồng, tăng 45,83%. Kết quả này cho thấy Công ty

đã nâng cao hiệu quả hoạt động thông qua việc kiểm soát tốt chi phí, tối ưu hóa nguồn lực và cải thiện biên lợi nhuận. Sự tăng trưởng lợi nhuận trong bối cảnh doanh thu giảm là minh chứng rõ nét cho chất lượng quản trị và khả năng thích ứng linh hoạt của Công ty.

Bên cạnh đó, tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2025 là 7%, tăng so với mức 5% của năm 2024, tương ứng mức tăng 40%. Điều này thể hiện cam kết của Công ty trong việc đảm bảo quyền lợi cho cổ đông, đồng thời khẳng định nền tảng tài chính ổn định và khả năng tạo dòng tiền tích cực.

Tổng thể, năm 2025 ghi nhận sự chuyển biến theo hướng nâng cao hiệu quả thay vì mở rộng quy mô. Trong thời gian tới, Công ty định hướng tiếp tục phát huy các biện pháp quản trị hiệu quả, đồng thời từng bước mở rộng thị trường, đa dạng hóa hoạt động kinh doanh nhằm gia tăng doanh thu, hướng tới mục tiêu tăng trưởng bền vững.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	Năm 2025	Năm 2024	% tăng giảm	Năm 2025	Năm 2024	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.065.329	1.092.244	-2,46%	1.086.920	1.109.510	-2,04%
Doanh thu thuần	211.217	170.174	24,12%	227.680	188.050	21,08%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-2.223	-18.535	-88,00%	274	-17.884	-101,50%
Lợi nhuận khác	10.588	2.913	263,4%	10.603	2.978	256,10%
Lợi nhuận trước thuế	8.364	-15.622	-153,6%	10.877	-14.906	-173,00%
Lợi nhuận sau thuế	6.972	-14.545	-148,00%	8.869	-14.019	-163,30%

Nguồn: Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	DVT	Công ty mẹ		Hợp nhất	
			Năm 2025	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2024
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	0,86	0,46	0,93	0,48

	- Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	Lần	0,60	0,32	0,69	0,35
2	<i>Chi tiêu về cơ cấu vốn</i>					
	- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	49,75	51,62	49,00	50,76
	- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	99,02	106,71	96,06	103,10
3	<i>Chi tiêu về năng lực hoạt động</i>					
	- Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Vòng	3,69	2,46	4,06	2,78
	- Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Vòng	0,20	0,16	0,21	0,17
4	<i>Chi tiêu về khả năng sinh lời</i>					
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,30	-8,55	3,90	-7,45
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu	%	1,30	-2,75	1,60	-2,57
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	0,65	-1,33	0,82	-1,26
	- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-1,05	-10,89	0,12	-9,51

Nguồn: Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu: 38.600.000 cổ phiếu.
- Số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết: 38.595.400 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu được tự do chuyển nhượng: 38.595.400 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: Không có
- Cổ phiếu quỹ: 4.600 cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông:

❖ **Danh sách cổ đông tại ngày 31/12/2025:**

Stt	Phân loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
1	Cổ đông trong nước	613	38.547.000	385.470.000.000	99,86%
	- Nhà nước	1	19.686.000	196.860.000.000	51%
	- Tổ chức khác	4	1.554.700	15.547.000.000	4,03%
	- Cá nhân	608	17.306.300	173.063.000.000	44,83%
2	Cổ đông nước ngoài	2	53.000	530.000.000	0,14%
	- Tổ chức	0	0	0	
	- Cá nhân	2	53.000	530.000.000	
	Tổng cộng (1 + 2)	615	38.600.000	386.000.000.000	100%

❖ **Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa**

Căn cứ Công văn số 132/UBCK-PTTT ngày 05/01/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Đồng Tháp là 49%.

❖ **Cổ đông lớn nắm giữ từ trên 5% cổ phiếu**

Stt	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/ Vốn điều lệ
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp	19.686.000	51%
2	Ông Ngô Thành Nguyên	2.904.100	7,52%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

– Không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

– Không có. Số lượng cổ phiếu quỹ đến thời điểm 31/12/2024: 4.600 cổ phiếu.

e) Các chứng khoán khác:

– Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

a) Tác động lên môi trường

– Để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, Công ty ưu tiên sử dụng những

vật tư, thiết bị có giải pháp tối về môi trường, sử dụng thiết bị tiết kiệm điện năng. Công ty ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu thay thế ít sử dụng năng lượng nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật.

– Ký hợp đồng với những công ty có chức năng xử lý, thu gom phế liệu, chất thải rắn có thể gây tác hại tới môi trường. Thường xuyên kiểm tra lượng khói bụi đảm bảo hàm lượng chất thải phù hợp với quy định của pháp luật.

– Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để cung cấp dịch vụ và kinh doanh là xăng, dầu được mua trong nước. Công ty luôn tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật và bảo vệ môi trường, đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp để phòng ngừa và hạn chế rủi ro như: Không sử dụng nguyên vật liệu tái chế, trang bị đầy đủ thiết bị, bố trí nguồn nhân lực đầy đủ năng lực, các hệ thống thiết bị vận hành, bảo trì, bảo dưỡng theo đúng quy định; Tổ chức công tác an toàn sức khỏe, môi trường và ứng cứu sự cố khẩn cấp tại các đơn vị. Đối với việc sử dụng nhiên liệu trong quá trình hoạt động khai thác, Công ty ưu tiên lựa chọn những thiết bị tiết kiệm nhiên liệu. Có chính sách khuyến khích, khen thưởng cho các cá nhân, đơn vị sử dụng nhiên liệu tiết kiệm, hiệu quả.

– Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp chủ yếu là năng lượng điện. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc giảm thiểu tiêu thụ điện năng bằng cách tắt các thiết bị điện khi không cần thiết, sử dụng hệ thống điện chiếu sáng tiết kiệm năng lượng, rà soát lại các máy móc, trang thiết bị điện để tiến hành bảo dưỡng, sửa chữa, đảm bảo các máy móc, thiết bị hoạt động hiệu quả, ít tiêu hao năng lượng.

– Công ty sử dụng nước từ nguồn cung cấp nước sinh hoạt của Công ty Cấp nước trong khu vực. Lượng nước chủ yếu dùng cho sinh hoạt tại các văn phòng làm việc và cơ sở sản xuất nên lượng nước sử dụng là không đáng kể, chỉ khoảng 7.000m³/năm. Tại Khu công nghiệp Trần Quốc Toản và Cụm công nghiệp Tân Lập hiện do Công ty đang quản lý, Công ty đã xây dựng hoàn thành Nhà máy xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn quy định.

– Trong năm, Công ty luôn tuân thủ đúng quy định về pháp luật bảo vệ môi trường, chưa có lần xử phạt vi phạm nào.

b) Chính sách liên quan đến người lao động

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.
 - Số lượng lao động: 242 người.
 - Thu nhập bình quân: 7.253.011 đồng/người/tháng.
- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.
 - Trang bị Bảo hộ lao động đầy đủ cho người lao động trong Công ty.
 - Thực hiện đo kiểm tra định kỳ về môi trường ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Cải thiện môi trường lao động và điều kiện làm việc cho cán bộ, nhân viên.
 - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm.
 - Mua bảo hiểm tai nạn toàn diện cho người lao động.
- Hoạt động đào tạo người lao động:

- Hàng năm Công ty đều tổ chức học tập và thi nâng bậc cho công nhân trực tiếp sản xuất.
- Cử cán bộ, nhân viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công việc.

c) Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

– Trải qua 34 năm hình thành và phát triển, Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ngày càng nhận thức rõ ràng vai trò của doanh nghiệp trong bức tranh phát triển bền vững của cộng đồng xã hội và môi trường. Do đó, những năm qua trong chiến lược kinh doanh của mình, Công ty luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội.

– Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh, Công ty luôn nỗ lực trong việc đầu tư kinh doanh nhằm tạo ra những lợi ích tốt nhất cho cán bộ, công nhân viên công ty, đồng thời góp phần phát triển kinh tế tỉnh nhà.

– Chấp hành tốt nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước, trong năm 2025 Công ty đã nộp các khoản thuế, phí với tổng số tiền **80,68** tỷ đồng. Hàng năm, Công ty đều thực hiện đối chiếu số thu, nộp ngân sách với Cục Thuế Đồng Tháp.

– Năm 2025, dù tình hình kinh doanh và tài chính của Công ty gặp nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn cố gắng tham gia thực hiện công tác an sinh xã hội tại địa phương như ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ khuyến học, quỹ vì người nghèo, tài trợ quảng cáo, ... với số tiền **171** triệu đồng.

PHẦN III – BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

– Năm 2025 là năm nền kinh tế cả nước gặp nhiều khó khăn, hoạt động đầu tư, xây dựng trên cả nước diễn biến bất lợi. Hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều ảnh hưởng đặc biệt ở lĩnh vực chủ lực của Công ty là hoạt động khai thác cát.

– Công ty không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ngoài nguyên nhân là sản lượng khai thác cát bị sụt giảm thì hoạt động kinh doanh bất động sản Khu công nghiệp gặp nhiều khó khăn do chưa tìm được nhà đầu tư phù hợp. Công tác triển khai thi công Khu công nghiệp mới còn chậm do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Một số dự án của Công ty không thể triển khai. Công tác quản lý chi phí, xây dựng giá thành ở một vài bộ phận chưa tốt. Tính sáng tạo và đột phá trong các hoạt động chưa cao, sự phối hợp giữa các bộ phận chưa đồng bộ dẫn đến giảm năng lực cạnh tranh so với các doanh nghiệp trên địa bàn.

2. Tình hình tài chính (theo Báo cáo tài chính hợp nhất)

a) Tình hình tài sản :

(Đơn vị tính: tỷ đồng)

- Tổng tài sản của Công ty đến ngày 31/12/2025 là 1.086,92 tỷ đồng, giảm 22,59 tỷ đồng so với đầu năm (1.109,51 tỷ đồng). Nguyên nhân chủ yếu là do tài sản ngắn hạn giảm, trong khi tài sản dài hạn có sự điều chỉnh cơ cấu. Cụ thể:

- Tài sản ngắn hạn đạt 156,95 tỷ đồng, giảm 18,51 tỷ đồng, chủ yếu do:

- Đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 14,59 tỷ đồng
- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng nhẹ 2,43 tỷ đồng
- Hàng tồn kho giảm 7,90 tỷ đồng
- Trong khi đó:
 - Tài sản cố định giảm khoảng 16,74 tỷ đồng
 - Tài sản dở dang dài hạn tăng khoảng 5,88 tỷ đồng
 - Tài sản dài hạn đạt 929,97 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản, phản ánh định hướng đầu tư dài hạn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Nhìn chung, cơ cấu tài sản có sự chuyển dịch theo hướng giảm tài sản ngắn hạn và tập trung vào tài sản dài hạn, góp phần nâng cao năng lực hoạt động và tính ổn định của Công ty.

b) Tình hình nợ phải trả và vốn chủ sở hữu:

(Đơn vị: Tỷ đồng)

• Tổng cộng nguồn vốn năm 2025 đạt 1.086,92 tỷ đồng, giảm so với đầu năm (1.109,51 tỷ đồng). Các khoản nợ ngắn hạn và dài hạn có sự biến động, tuy nhiên không ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

• Nợ ngắn hạn: đạt 168,60 tỷ đồng, giảm 194,39 tỷ đồng so với đầu năm, chủ yếu do giảm các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn, góp phần cải thiện khả năng thanh toán.

• Nợ dài hạn: đạt 363,96 tỷ đồng, tăng 163,72 tỷ đồng so với đầu năm, trong đó tăng chủ yếu ở khoản doanh thu chưa thực hiện dài hạn.

• Vốn chủ sở hữu: đạt 554,37 tỷ đồng, tăng 8,08 tỷ đồng so với đầu năm, chủ yếu do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

a) Công tác tổ chức và quản lý:

– Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn khẳng định vai trò lãnh đạo điều hành, tiếp tục khẳng định và nâng cao vị thế hình ảnh của Công ty trên thị trường, hướng tới mục tiêu **“Đi cùng bạn trên bước đường an cư lạc nghiệp”**. Tiếp tục hoàn thiện sơ đồ tổ chức, tiến hành các biện pháp cải tổ mạnh mẽ và sắp xếp lại lao động hợp lý hơn nhằm nâng cao năng lực quản trị và điều hành của bộ máy quản lý.

– Đẩy mạnh hợp tác với các đối tác trong và ngoài tỉnh để nâng cao năng lực cạnh tranh. Phát huy giá trị cốt lõi **“chất lượng cao nhất, hiệu quả tốt nhất, thời gian thực hiện nhanh nhất”** để tạo đà phát triển nhằm đạt được mục tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

– Công tác quản lý an toàn vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ: duy trì thường xuyên công tác quản lý an toàn, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và tham gia bảo hiểm tai nạn cho người lao động, đóng đầy đủ các khoản bảo hiểm như bảo hiểm phươg tiện, bảo hiểm cháy nổ..., thường xuyên mở các lớp huấn luyện an toàn vệ sinh lao động

cho người lao động trong Công ty.

- Thực hiện tốt quy trình quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

b) Công tác tài chính kế toán:

– Tình hình tài chính: đảm bảo phương án cân đối thu chi trong năm 2025 được diễn ra thuận lợi để vượt qua khó khăn về tài chính hiện tại, đảm bảo thực hiện mục tiêu đặt ra, tăng cường quản lý, kiểm soát chi phí chặt chẽ, cắt giảm tiết kiệm tối đa các khoản chi phí cố định (*luong, bảo hiểm, chi phí quản lý,..*).

– Công tác kế toán: thực hiện tốt việc cập nhật và hướng dẫn cập nhật các quy định về tài chính kế toán hiện hành. Công tác hạch toán kế toán được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính chính xác, công khai và minh bạch. Theo dõi và quản lý công nợ chặt chẽ, nộp các khoản thuế và các khoản BHXH, BHYT kịp thời, đúng thời gian quy định.

4. Kế hoạch phát triển

• Năm 2026, dự báo thị trường xây dựng tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn khi lĩnh vực bất động sản phục hồi chậm, nguồn công trình còn hạn chế, cạnh tranh trong ngành ngày càng gay gắt. Bên cạnh đó, giá vật liệu vẫn tiềm ẩn biến động, gây áp lực lớn đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp xây lắp. Trong bối cảnh đó, Công ty xác định định hướng điều hành theo hướng thận trọng – linh hoạt – hiệu quả, ưu tiên ổn định hoạt động và đảm bảo an toàn tài chính.

• Công ty tiếp tục tái cơ cấu hoạt động sản xuất kinh doanh, tập trung vào các lĩnh vực cốt lõi có thể mạnh; hạn chế đầu tư dàn trải, ưu tiên các công trình, dự án có nguồn vốn rõ ràng, khả năng thanh toán tốt. Đồng thời, tăng cường kiểm soát chi phí thi công, quản lý chặt chẽ giá thành, nâng cao hiệu quả từng công trình.

• Đối với lĩnh vực hạ tầng và khu công nghiệp, Công ty tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các hạng mục tại Khu công nghiệp Tân Kiều, sớm hoàn thiện hạ tầng để đưa vào khai thác, tạo nguồn thu ổn định. Song song đó, chủ động làm việc với các đối tác, nhà đầu tư nhằm thu hút doanh nghiệp thứ cấp vào các khu, cụm công nghiệp do Công ty quản lý.

• Công ty đẩy mạnh công tác tìm kiếm, đấu thầu các dự án đầu tư công, đặc biệt trong lĩnh vực hạ tầng giao thông, san lấp, xây dựng cơ bản – là phân khúc có nguồn vốn ổn định trong giai đoạn hiện nay. Đồng thời mở rộng quan hệ hợp tác với các chủ đầu tư, tổng thầu nhằm gia tăng cơ hội việc làm.

a) Nhiệm vụ trọng tâm:

– Phân đầu giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu đạt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 đề ra.

– Đẩy mạnh công tác quảng bá và kêu gọi đầu tư nhằm lấp đầy Cụm công nghiệp Tân Lập trong giai đoạn 2026 – 2030. Thúc đẩy nhanh công tác triển khai công tác đấu thầu và tổ chức thi công các hạng mục tiếp theo để nhanh chóng hoàn thành Khu công nghiệp Tân Kiều đúng tiến độ đã được phê duyệt ..

– Tổ chức thi công các công trình, dự án đạt chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ.

– Chuẩn bị tốt nguồn lực tài chính để chủ động thực hiện các dự án đầu tư. Thường

xuyên kiểm tra, kiểm soát chi phí, giảm giá thành sản phẩm nhằm nâng cao hiệu suất kinh doanh.

– Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực về tổ chức điều hành, đổi mới quản lý hoạt động của Công ty, đổi mới trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

– Tiếp tục hoàn thiện và đưa vào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

b) Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản:

DVT: Đồng

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2026
1	Tổng doanh thu	275.000.000.000
2	Tổng chi phí	260.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	15.000.000.000
4	Nộp Ngân sách nhà nước	84.000.000.000
5	Chi cổ tức	-

PHẦN IV- ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

– Năm 2025 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, dù kết quả kinh doanh có lãi nhưng hiệu quả chưa cao, chưa hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua. Việc thực hiện để án tái cơ cấu doanh nghiệp, giảm dần tỷ trọng doanh thu của hoạt động khai thác cát để chuyển dịch sang hoạt động xây dựng cơ bản và kinh doanh bất động sản công nghiệp gặp nhiều khó khăn do các lĩnh vực còn nhiều hạn chế, chưa có những chuyển biến mạnh mẽ đủ để vực dậy hoạt động của Công ty.

– Hội đồng quản trị thống nhất với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được kiểm toán, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 để trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua.

– Công ty đã hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế, trong năm đã nộp **80,689** tỷ đồng cho ngân sách nhà nước, đóng góp vào công tác xã hội của Tỉnh, thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy và an ninh, trật tự xã hội nơi có cơ sở của Công ty hoạt động.

– Thực hiện tốt các công việc khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

– *Tổng Giám đốc Công ty:*

Trong năm 2025, Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt vai trò điều hành, tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng Nghị quyết của Hội đồng

quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Công tác điều hành được thực hiện linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo duy trì hoạt động ổn định trong bối cảnh còn nhiều khó khăn của thị trường.

Tổng Giám đốc luôn tuân thủ các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng vốn, tài sản, lao động và hoạt động đầu tư; đồng thời chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh đúng định hướng chiến lược của Công ty. Các kế hoạch tài chính và phương án kinh doanh được xây dựng cụ thể, sát với tình hình thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động.

– *Các Phó Tổng Giám đốc:*

Các Phó Tổng Giám đốc đã phát huy tốt năng lực chuyên môn, kinh nghiệm và tinh thần trách nhiệm trong công tác quản lý, điều hành theo lĩnh vực được phân công. Công tác phối hợp trong Ban điều hành được thực hiện hiệu quả, góp phần hỗ trợ Tổng Giám đốc trong việc triển khai các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Đồng thời, Ban điều hành luôn đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và tích cực tham mưu cho Tổng Giám đốc trong các quyết định điều hành quan trọng

– *Các cuộc họp Ban điều hành:*

Ban điều hành duy trì đầy đủ các cuộc họp định kỳ và đột xuất nhằm đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời đưa ra các giải pháp xử lý khó khăn, vướng mắc. Nội dung các cuộc họp tập trung vào các vấn đề trọng tâm, đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp với từng giai đoạn hoạt động của Công ty.

Các thành viên Ban điều hành tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, chủ động báo cáo, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Nhìn chung trong quá trình giám sát, Hội đồng quản trị chưa phát hiện các vi phạm Điều lệ, nội quy, quy chế của Công ty và các quy định của Pháp luật trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Để thực hiện các mục tiêu kế hoạch năm 2026, Hội đồng quản trị xác định các định hướng và nhiệm vụ trọng tâm như sau:

• *Định hướng điều hành:*

Chỉ đạo hoạt động của Công ty theo hướng tăng trưởng gắn với ổn định và phát triển bền vững; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

• *Quản trị rủi ro và kiểm soát chi phí:*

Tăng cường công tác quản trị rủi ro trong toàn bộ hoạt động; chủ động nhận diện và có biện pháp phòng ngừa kịp thời nhằm đảm bảo an toàn tài chính. Đồng thời, đẩy mạnh kiểm soát chi phí, tối ưu giá thành, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực và tỷ suất lợi nhuận.

• *Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát:*

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất

kinh doanh của Ban điều hành; đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ; kịp thời xử lý các tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

• *Đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh:*

Tập trung đầu tư, đổi mới trang thiết bị, ứng dụng khoa học công nghệ; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; sắp xếp, kiện toàn tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Đồng thời, mở rộng hợp tác, liên kết với các đối tác phù hợp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

• *Đồng hành cùng Ban điều hành:*

Hội đồng quản trị tiếp tục đồng hành, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc và người lao động trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; chủ động tháo gỡ khó khăn, tận dụng cơ hội để duy trì đà tăng trưởng và phát triển bền vững.

PHẦN V - QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Cơ cấu và thành viên Hội đồng quản trị:

– Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026 có 05 người gồm 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 03 thành viên HĐQT. Công ty không có thành viên HĐQT độc lập.

– Đến ngày 31/12/2025, Hội đồng quản trị Công ty có 3 người gồm: Chủ tịch, và 02 thành viên HĐQT.

❖ **Chủ tịch HĐQT: ông VÕ ĐÌNH QUỐC HUY**

- Ngày tháng năm sinh: 16/09/1978
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 13.298.650 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Đại diện sở hữu cho UBND tỉnh Đồng Tháp: 13.288.050 cổ phiếu
 - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 10.600 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 34,45%.

❖ **Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc : ông NGUYỄN HOÀNG ANH**

- Ngày tháng năm sinh: 03/01/1984
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 6.412.150 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Đại diện phần vốn của UBND tỉnh Đồng Tháp: 6.397.950 cổ phiếu
 - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 14.200 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 16,61%

❖ **Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc: ông NGUYỄN TRUNG AN**

- Ngày tháng năm sinh: 25/05/1991

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản lý kinh tế
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 300.000 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 0,777%

– Số vốn đại diện sở hữu của cả 02 thành viên HĐQT là đại diện cho phần vốn góp của Nhà nước tại Công ty, được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp giao đại diện theo Quyết định số 1462/UBND-TH ngày 21/10/2025.

– Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Võ Đình Quốc Huy	30/30	100%	
2	Ông Nguyễn Hoàng Anh	30/30	100%	
3	Bà Trần Thị Thúy Hằng	04/22	14,28%	Miễn nhiệm từ ngày 26/06/2025
4	Ông Nguyễn Trung Ân	30/30	100%	

– Năm 2025, Công ty gặp rất nhiều khó khăn, nhân sự thành viên HĐQT có sự biến động. Công ty đang khuyết vị trí Phó tổng giám đốc từ thời điểm ngày 1/02/2025 đến nay. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 chưa hoàn thành, HĐQT đã có rất nhiều cố gắng trong việc đề ra chủ trương, định hướng, điều hành tổng thể, cũng như giám sát hiệu quả hoạt động của Ban Tổng Giám đốc để giúp Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn.

– Các thành viên đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Theo đó, đã ban hành các Nghị quyết phê duyệt, chỉ đạo và trực tiếp giải quyết nhiều vấn đề có liên quan đến mọi hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.

– HĐQT luôn nêu cao tính thận trọng và tuân thủ Pháp luật trong công tác quản lý; Đoàn kết, trung thực, chủ động sáng tạo, trách nhiệm và thực hiện quyền ý kiến, quyền biểu quyết bình đẳng đối với các vấn đề có liên quan.

b) Các tiểu ban trực thuộc HĐQT:

– Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị

c) Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập:

– Công ty không có thành viên HĐQT độc lập

d) Danh sách Thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

– Ông Võ Đình Quốc Huy – Chủ tịch HĐQT.

2. Ban Kiểm soát

– Danh sách thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Cổ phần sở hữu	
		Nam	Nữ		Số lượng	Tỷ lệ %
1	Đặng Thanh Hồng	1980		Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	0	0
2	Nguyễn Thị Thanh An		1983	Cử nhân kế toán	0	0
3	Trương Mộng Tuyền		1995	Cử nhân Luật Kinh tế	0	0

– Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Thanh Hồng	4/4	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thanh An	4/4	100%	
3	Bà Trương Mộng Tuyền	4/4	100%	

– Ban Kiểm soát Công ty luôn nhận được sự phối hợp chặt chẽ và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình từ phía các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty. Được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản trị, điều hành, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong quá trình điều hành và hoạt động.

– Giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp, gắn kết và minh bạch thông tin xuyên suốt trong quá trình hoạt động.

3. Các giao dịch, thù lao và lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát:

a) Mức lương, thưởng, thù lao của Ban lãnh đạo Công ty năm 2025

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập 2025	Ghi chú
	Hội đồng quản trị			
1	Võ Đình Quốc Huy	Chủ tịch HĐQT	355.741.000	
2	Nguyễn Hoàng Anh	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	301.276.000	

3	Trần Thị Thúy Hằng	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc	38.538.000	Thôi kiêm nhiệm Phó Tổng Giám Đốc từ ngày 01/02/2025
4	Nguyễn Trung Ân	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc	260.036.000	
Ban điều hành				
1	Nguyễn Phúc An	Kế toán trưởng	122.307.000	Thôi kế toán trưởng từ ngày 01/05/2025
Ban Kiểm soát				
1	Đặng Thanh Hồng	Trưởng Ban Kiểm soát	242.627.000	
2	Nguyễn Thị Thanh An	Thành viên BKS	90.665.000	
3	Trương Mộng Tuyền	Thành viên BKS	53.275.000	

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã được kiểm toán (trang 46)

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm	Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)		
1	Nguyễn Hoàng Anh	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	10.000	0,0259%	14.200	0,0368%	Mua cổ phiếu	

4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

– Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp luôn thể hiện sự tôn trọng với các bên liên quan thông qua hoạt động công bố thông tin và quản trị Công ty một cách minh bạch. Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và các quy định về quản trị công ty theo Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ đã ban hành. Tuân thủ các quy định tại Quy chế công bố thông tin và Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 26/11/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

– Để đảm bảo quyền lợi đối với tất cả cổ đông và nhà đầu tư, Công ty luôn rà soát và hoàn thiện hệ thống các Quy định, Quy chế nội bộ đề HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty quản lý một cách chuẩn mực và có hiệu quả.

PHẦN VI - BÁO CÁO TÀI CHÍNH**1. Ý kiến kiểm toán (đối với BCTC riêng và hợp nhất)**

- Chấp nhận toàn phần.
- Vấn đề cần nhấn mạnh:

** Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán:*

Chúng tôi lưu ý người đọc đến mục 2.5 trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng, trong đó trình bày về việc tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn với số tiền 23.290.539.952 VND. Điều kiện này cho thấy sự tồn tại các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Ý kiến của chúng tôi không ảnh hưởng bởi vấn đề này.

** Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán:*

Chúng tôi lưu ý người đọc đến mục 2.6 trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, trong đó trình bày về việc tại ngày 31 tháng 12 năm 2025. Nhóm Công ty có nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn với số tiền 11.647.271.442 VND. Điều kiện này cho thấy sự tồn tại các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Nhóm Công ty. Ý kiến của chúng tôi không ảnh hưởng bởi vấn đề này.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ <http://www.dongthapbmc.vn> (mục Nhà đầu tư – phần Thông tin cho cổ đông).

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HOÀNG ANH